

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN : TOÁN

ĐỀ 2

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN. (3,0 điểm)

Hãy khoanh tròn vào phương án đúng trong mỗi câu dưới đây:

Câu 1. Tập hợp các số hữu tỉ kí hiệu là:

- A. $\mathbb{N}$; B. $\mathbb{N}^*$; C. $\mathbb{Q}$; D. $\mathbb{Z}$.

Câu 2. Số đối của $-\frac{2}{3}$ là:

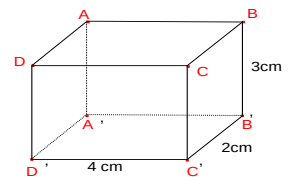
- A. $\frac{2}{3}$; B. $\frac{3}{2}$; C. $-\frac{3}{2}$; D. $-\frac{2}{3}$.

Câu 3. Giá trị của $\left(x^m\right)^n$ bằng:

- A. x^{m+n} ; B. $x^{m.n}$; C. $x^{m:n}$; D. x^{m-n}

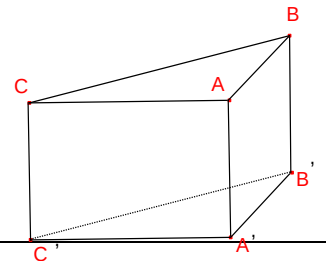
Câu 4. Số mặt của hình hộp chữ nhật $ABCD A'B'C'D'$ là:
A. 3; B. 4; C. 5; D. 6.

Câu 5. Thể tích của hình hộp chữ nhật bên là:
A. 6; B. 8; C. 12; D. 24.



Câu 6. Cho hình lăng trụ đứng tam giác $ABCA'B'C'$ các mặt bên của hình trên là những hình gì?

- A. Tam giác; B. Tứ giác;
C. Hình chữ nhật; D. Hình vuông.



Câu 7. Số đỉnh của hình hộp chữ nhật là:

- A. 6; B. 8; C. 10; D. 12

Câu 8. Cho một hình lăng trụ đứng có diện tích đáy là S , chiều cao là h . Hỏi công thức tính thể tích của hình lăng trụ đứng là gì?

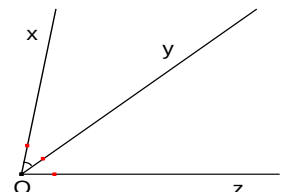
- A. $V = S.h$; B. $V = \frac{1}{2} S.h$ C. $V = 2S.h$ D. $V = 3S.h$

Câu 9. Hai đường thẳng xx' và yy' cắt nhau tại O . Góc đối đỉnh của góc $\widehat{xOy'}$ là:

- A. $\widehat{x'Oy'}$; B. $\widehat{x'Oy}$; C. $\widehat{xOy}$; D. $\widehat{y'Ox}$

Câu 10. Cho hình vẽ, biết $\widehat{xOy} = 40^\circ$, Oy là tia phân giác của góc $\widehat{xOz}$. Khi đó số đo $\widehat{yOz}$ bằng:

- A. 20° B. 140° C. 80° D. 40°



Câu 11. Kết quả của phép tính $2^2 \cdot 2^5$ là:

A. 2^{10} .

B. 2^3 .

C. 2^5 .

D. 2^7 .

Câu 12. Kết quả của phép tính $\frac{-3}{20} + \frac{-2}{15}$ là:

A. $\frac{-1}{35}$.

B. $\frac{-17}{60}$.

C. $\frac{-5}{35}$.

D. $\frac{-1}{60}$.

PHẦN 2: TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 13. (1,75 điểm)

Tính:

a) $\frac{7}{6} - \frac{1}{6} : \frac{2}{3}$

b) $13,3 \cdot 4,5 - 44 : 13,3$

c) $2021 - \left(\frac{1}{3}\right)^2 \cdot 3^2$

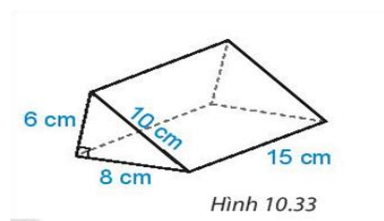
Câu 14. (1,0 điểm) Tìm x biết:

a) $2x - \frac{1}{3} = \frac{5}{3}$

b) $(2x+3)^2 = 25$

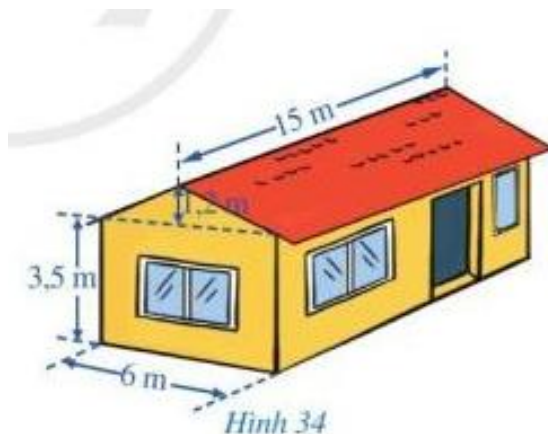
Câu 15. (1,5 điểm)

Tính diện tích xung quanh và thể tích hình lăng trụ đứng trong hình 10.33.



Câu 16: (1,25 điểm)

Một ngôi nhà có cấu trúc và kích thước như Hình 34. Tính thể tích phần không gian được giới hạn bởi ngôi nhà đó.



Câu 17: (1,0 điểm) Cho đường thẳng aa' cắt bb' tại O.

a. Kể tên các cặp góc đối đỉnh

b. Kể tên các cặp góc kề bù

c. Dùng dụng cụ học tập để vẽ tia phân giác của góc aOb .

Bài tập Toán lớp 7
